

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TCN21B** Năm học: **21-22**
Mã môn học/ Mô đun: **MH01188** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Pháp luật**
Số tín chỉ: **1**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	21BTCN0558	Lê Chí Cường	17/06/2001				8	8.5					9.8		9.2
2	21BTCN0559	Lê Quốc Huy	02/09/1992				0	0					0.0	0.0	0.0
3	21BTCN0560	Phạm Trần Khoa	23/10/1979				8	9.5					8.5		8.7
4	21BTCN0561	Dương Ngọc Huỳnh Nhi	24/12/2003				8	8.5					9.5		9.0
5	21BTCN0562	Lương Tâm Như	15/12/2003				8	8.5					9.8		9.2
6	21BTCN0563	Phạm Văn Phếch	28/08/1988				8	9.5					10.0		9.6
7	21BTCN0564	Nguyễn Thanh Thảo	23/11/2001				0	0					0.0	0.0	0.0
8	21BTCN0565	Nguyễn Hoàng Thắng	29/07/2006				8	8.5					8.5		8.4
9	21BTCN0566	Nguyễn Thị Bích Trâm	14/11/1991				8	9.5					10.0		9.6
10	21BTCN0567	Lâm Tuấn	01/06/1983				8	9.5					9.8		9.5
11	21BTCN0585	Lê Quốc Huy	01/09/1992				0	0					0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 28 tháng 4 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Võ Hoàng Nhu